

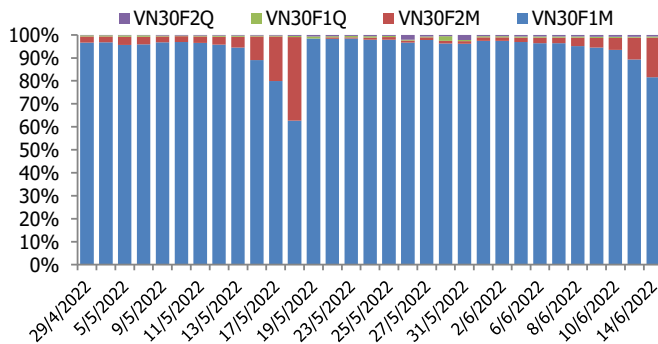
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2206	16/6/2022	2	1268.30	37,585
VN30F2207	21/7/2022	37	1262.00	7,953
VN30F2209	15/9/2022	93	1265.00	209
VN30F2212	15/12/2022	184	1259.00	333

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Thị trường cơ sở tiếp tục chịu áp lực giảm ngay từ đầu phiên ép chỉ số Vn30 về ngưỡng hỗ trợ ngày 23 và 24/5 vừa qua. Nhờ chứng khoán thế giới bình ổn trở lại, nhóm Vn30 đã hồi phục kể từ sau 10h và hỗ trợ các HĐTL thoát đáy. Các HĐTL tháng gần nhất và tháng thứ 2 đều đóng cửa tăng từ 4 đến 8 điểm và basis cũng ở trạng thái dương. HĐTL tháng gần nhất sẽ đáo hạn và ngày thứ 5 tuần này, khớp tổng cộng 353.747 hợp đồng và khối ngoại bán ròng gần 3.000 hợp đồng. HĐTL tháng thứ 2 khớp được 9.588 hợp đồng và khối ngoại mua ròng hơn 1.700 hợp đồng.

- VN30-Index kết phiên tăng 0,31 điểm tương đương 0,02%, VN-Index tăng 3,27 điểm tương đương 0,27%. Độ rộng tốt nhất vẫn nằm ở nhóm VN30, với 16 mã tăng/11 mã giảm. Trong khi đó độ rộng tổng thể của VN-Index là 173 mã tăng/288 mã giảm. Với sức kéo của GAS, cả VN-Index lẫn VN30-Index đều kịp vượt qua tham chiếu lúc đóng cửa. Ngoài ra có thể kể tới VIC cũng được kéo giạt lên tăng 0,26%, VPB tăng 0,35%. Đây là các nỗ lực cân bằng kịp thời vì nhiều trụ lại tụt sâu hơn trong đợt ATC như VNM, VCB, HPG, MSN...
- Thị trường có phiên phục hồi trong nghi ngờ khi biến động từ chứng khoán thế giới tạm lắng, các hợp đồng tương lai trên thị trường Mỹ xanh lại trong suốt thời gian thị trường trong nước giao dịch. Sau 2 phiên giảm mạnh, các nhà đầu tư vẫn còn nghi ngờ phiên phục hồi chỉ mang tính kỹ thuật, bên cạnh đó bối cảnh thế giới vẫn chưa rõ ràng, do vậy dòng tiền vẫn còn dè dặt bắt đáy. Mặc dù thanh khoản thấp nhưng dòng tiền vẫn tìm được cơ hội ở các nhóm cổ phiếu như: dầu khí, thủy sản, hóa chất, bảo hiểm, cảng biển, bất động sản khu công nghiệp,... Về kỹ thuật, chỉ số Vn-Index ở phiên sáng nay tiếp tục bị ép giảm thêm 15 điểm sau 3 phiên giảm liên tiếp, mức giảm ở cổ phiếu nhìn chung sẽ nhiều hơn so với chỉ số nên một số cổ phiếu đã về lại đáy tháng 5 vừa qua và tạo mô hình 2 đáy nhỏ. Chỉ số Vn-Index cũng đã lùi về ngưỡng hỗ trợ tương ứng với mức fibonacci 61,8% ở 1.215 điểm. Dù chỉ là phiên phục hồi nhẹ ở chỉ số và thanh khoản còn yếu, nhưng thông điệp của dòng tiền là ưu tiên lựa chọn các cổ phiếu riêng lẻ, các nhóm cổ phiếu tăng ở phiên này có thể là địa chỉ của dòng tiền trong bối cảnh thị trường vẫn còn chịu tác động từ chứng khoán thế giới.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

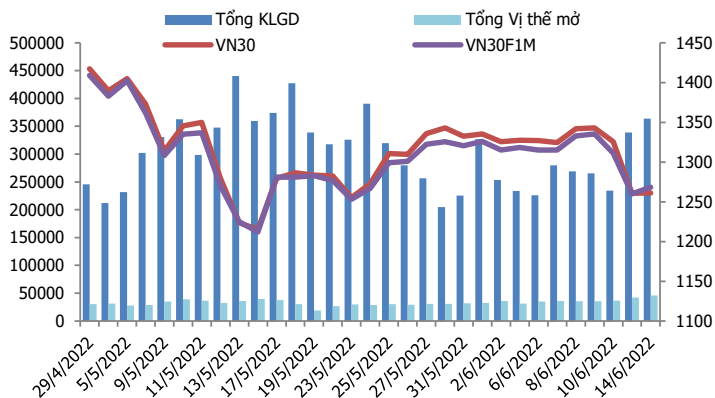
Chỉ số Vn30 đóng cửa ngay trên vùng hỗ trợ 1.261,16 điểm. Cận gần nhất ngày mai là 1265; 1274; 1283; 1287; 1297. Hỗ trợ 1255; 1246; 1239; 1230; 1224; 1218. Do vậy, có thể canh Long cho HĐTL tháng thứ 2.

Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Có thể tận dụng nhịp test đáy của thị trường cơ sở để short HĐTL tháng gần nhất trong khi canh Long cho HĐTL tháng thứ 2.

Chiến lược giao dịch spread

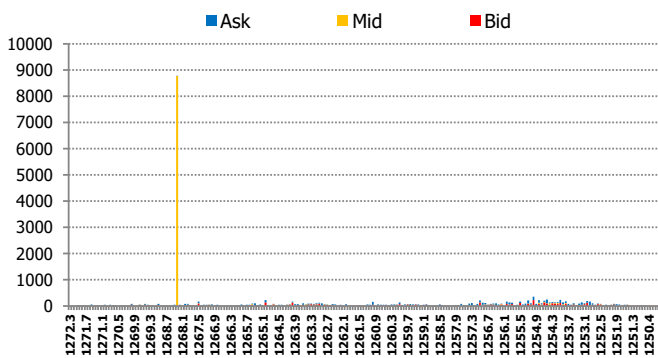
Nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2206	1268.3	-3.88	353,747	6.3	37,585	-0.5
VN30F2207	1262.0	-3.97	9,588	71.9	7,953	98.9
VN30F2209	1265.0	-3.73	174	-30.1	209	8.9
VN30F2212	1259.0	-4.00	191	109.9	333	3.7
Tổng			363,700	7.4	46,080	8.9

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL

- Thị trường cơ sở tiếp tục chịu áp lực giảm ngay từ đầu phiên ép chỉ số Vn30 về ngưỡng hỗ trợ ngày 23 và 24/5 vừa qua. Nhờ chứng khoán thế giới bình ổn trở lại, nhóm Vn30 đã hồi phục kể từ sau 10h và hỗ trợ các HĐTL thoát đáy.
- Tổng thanh khoản thị trường phiên nay tăng 7,37% so với phiên liền trước, đạt 363.700 hợp đồng được khớp lệnh, trong đó thanh khoản tập trung tại HĐTL tháng 06 với 353.747 hợp đồng. Khối ngoại bán ròng HĐTL tháng 06 với 2.931 hợp đồng, lũy kế mua ròng khoảng 721 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2206 là 1.261,25 điểm (thấp hơn 7,05 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2207 là 1.262,81 điểm (+0,81 điểm), VN30F2209 là 1.265,32 điểm (+0,32 điểm) và VN30F2212 là 1.269,4 điểm (+10,4 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

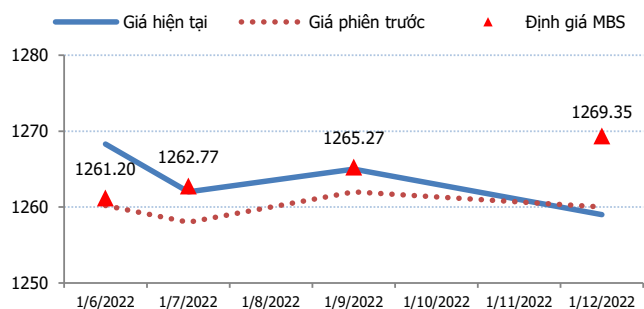
Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	BUY	BUY	BUY
Hỗ trợ	1246-1255	1230-1239	1218-1224
Kháng cự	1265-1274	1283-1287	1297-1312

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-6.3	-2.20	-4.1	-2.08
VN30F1Q - VN30F1M	-3.3	1.80	-5.1	-1.30
VN30F1Q - VN30F2M	3	4.00	-1.0	0.78
VN30F2Q - VN30F1M	-9.3	-0.20	-9.1	-2.18
VN30F2Q - VN30F2M	-3	2.00	-5	-0.1
VN30F2Q - VN30F1Q	-6	-2.00	-4	-0.88

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



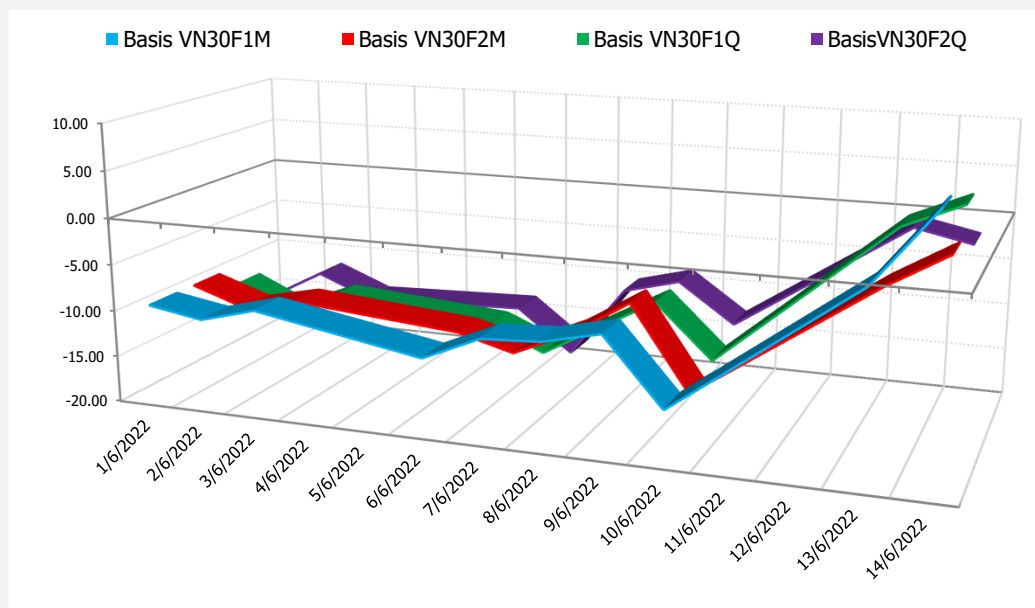
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

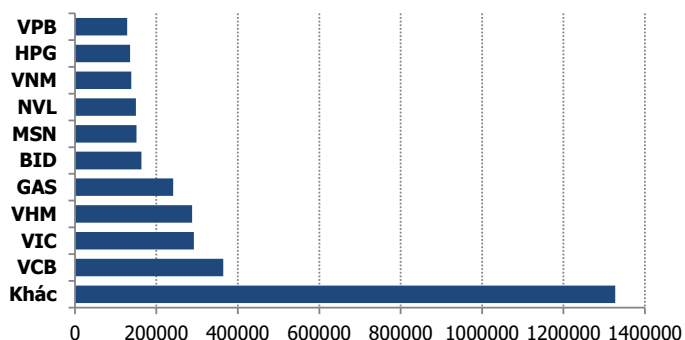
- Các HĐTL tháng gần nhất và tháng thứ 2 đều đóng cửa tăng từ 4 đến 8 điểm và basis cũng ở trạng thái dương. HĐTL tháng gần nhất sẽ đáo hạn và ngày thứ 5 tuần này, khớp tổng cộng 353.747 hợp đồng và khối ngoại bán ròng gần 3.000 hợp đồng. HĐTL tháng thứ 2 khớp được 9.588 hợp đồng và khối ngoại mua ròng hơn 1.700 hợp đồng.
- Chênh lệch giá giữa các hợp đồng cuối phiên giao dịch hôm nay có xu hướng giảm, hiện nằm trong khoảng -9,3 điểm đến +3 điểm. Trong đó, chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất (VN30F2204-VN30F2203) giảm đi 4,1 điểm. Hiện tại, xu hướng chênh lệch giá giữa các cặp hợp đồng này chưa rõ ràng, do đó, nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL

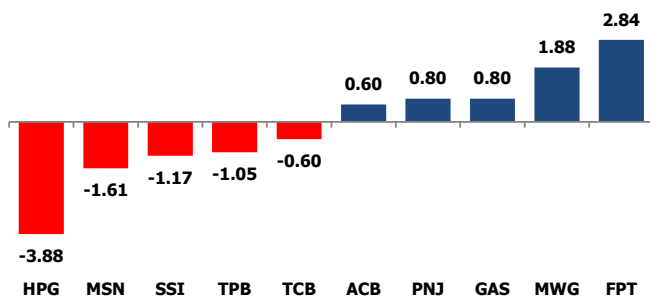


	VNIndex	VN30
Đóng cửa	1230.31	1261.16
Thay đổi	3.27	0.31
%Chg	0.27	0.02
YTD	-17.89	-17.88
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	4,880.26	3,378.44
P/E	13.25	11.01
P/B	2.07	2.14

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Nhóm vốn hóa lớn hôm nay là nhân tố giúp các chỉ số chính hồi phục nhẹ. Số mã tăng điểm (16) áp đảo so với số mã giảm điểm (11) và 3 mã đứng tham chiếu. FPT và MWG trở thành hai trụ đỡ góp tích cực nhất tới đà tăng của VN30-Index với mức đóng góp lần lượt là +2,84 điểm và +1,88 điểm; ngoài ra GAS, PNJ hay ACB cũng là những bluechips tăng điểm và kéo chỉ số VNI đóng cửa trên mốc tham chiếu.

Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 0,31 điểm (+0,02%) lên 1.261,16 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 163,21 triệu cổ phiếu, tương ứng giá trị 6.014 tỷ đồng.

Khối ngoại quay lại mua ròng với 355,95 tỷ đồng trên toàn thị trường. Trong đó, lực mua tập trung ở các mã như GAS (+54 tỷ đồng), HPG (+50 tỷ đồng), HDB (+36 tỷ đồng), VHM (+33 tỷ đồng), DPM (+33 tỷ đồng).

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIndex	1,230.31	0.27	13.25	(17.89)
Dow Jones	30,364.83	(0.50)	16.36	(16.44)
S&P500	3,735.48	(0.38)	18.68	(21.63)
Nikkei 225	26,451.09	(0.67)	18.81	(8.13)
Shanghai	3,288.91	1.02	13.33	(9.64)
DAX	13,304.39	(0.91)	11.96	(16.24)
Vàng	1,812.01	0.19		(0.94)
Dầu WTI	118.79	(0.12)		57.94

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai - 13/06/2022			
Anh - Tổng GDP (tháng/tháng)	-0.1%	0.1%	-0.3%
Anh - Tổng GDP (quý/quý)	0.8%	0.4%	0.2%
Anh - Tổng GDP (năm/năm)	6.4%	3.9%	3.4%
Anh - Sản lượng sản xuất (tháng/tháng) (Tháng 4)	-0.2%	0.2%	-1.0%
Anh - Thay đổi GDP hàng tháng (3 tháng/3 tháng)	0.8%	0.4%	0.2%
Thứ Ba - 14/06/2022			
Anh - Chỉ số thu nhập trung bình + Tiền thưởng (Tháng 4)	7.0%	7.6%	6.8%
Anh - Thay đổi trợ cấp thất nghiệp (Tháng 5)	-65.5K	-49.4K	-19.7K
Đức - Chỉ số cảm tính kinh tế của ZEW (Tháng 6)	-34.3	-27.5	-28.0
Mỹ - Chỉ số giá sản xuất PPI (tháng/tháng) (Tháng 5)	0.4%	0.8%	0.8%
Thứ Tư - 15/06/2022			
Trung Quốc - Sản lượng công nghiệp (năm/năm) (Tháng 5)	-2.9%	-0.7%	
Mỹ - Doanh số bán lẻ lõi (tháng/tháng) (Tháng 5)	0.6%	0.8%	
Mỹ - Doanh số bán lẻ (tháng/tháng) (Tháng 5)	0.9%	0.2%	
Mỹ - Dự trữ dầu thô	2.025M	-1.917M	
Mỹ - Quyết định lãi suất	1.00%	1.50%	
New Zealand - Tổng GDP (quý/quý) (Quý 1)	3.0%	0.6%	
Thứ Năm - 16/06/2022			
Úc - Thay đổi việc làm (Tháng 5)	4.0K	25.0K	
Thụy Sĩ - Quyết định lãi suất (Quý 2)	-0.75%	-0.75%	
Anh - Quyết định lãi suất (Tháng 6)	1.00%	1.25%	
Mỹ - Giấy phép xây dựng (Tháng 5)	1.823M	1.785M	
Mỹ - Đề nghị trợ cấp thất nghiệp lần đầu	229K	215K	
Mỹ - Chỉ số sản xuất Fed Philadelphia (Tháng 6)	2.6	5.5	
Thứ Sáu - 17/06/2022			
Châu Âu - Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) (năm/năm) (Tháng 5)	8.1%	8.1%	

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ tiếp tục giảm điểm khi chỉ số S&P 500 rơi sâu vào vùng thị trường giá xuống và lãi suất tăng cao khi nhà đầu tư chuẩn bị cho những đợt nâng lãi suất sắp tới từ Fed. Đóng cửa, chỉ số S&P 500 lùi 0,38% xuống 3.735,48 điểm. Chỉ số Dow Jones mất 151,91 điểm (-0,5%) còn 30.364,83 điểm. Đây là phiên lao dốc thứ 5 liên tiếp của S&P 500 và Dow Jones. Trong khi, chỉ số Nasdaq Composite tiến 0,18% lên 10.828,35 điểm.
- Giá dầu giảm do lo ngại Fed sẽ khiến thị trường bất ngờ với một đợt nâng lãi suất cao hơn dự kiến. Kết phiên, hợp đồng dầu Brent lùi 1,10 USD (-0,9%) xuống 121,17 USD/thùng. Hợp đồng dầu WTI mất 2 USD (-0,7%) còn 118,93 USD/thùng.
- Giá vàng giảm, xóa sạch đà tăng nhẹ trước đó, khi đồng USD tiếp tục tăng và đạt đỉnh 20 năm, làm giảm sức hấp dẫn trú ẩn an toàn của vàng đối với nhà đầu tư dự báo Fed sẽ nâng lãi suất mạnh hơn. Chốt phiên, hợp đồng vàng giao ngay lùi 0,4% xuống 1.811,59 USD/oz. Hợp đồng vàng tương lai mất 1% còn 1.813,50 USD/oz.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 FPT, MWG và GAS là những nhân tố chính kéo chỉ số VN30 tăng điểm trở lại. Trong đó, FPT đóng góp +2,84 điểm cho chỉ số VN30.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
VIC	Real Estate Management & Development	7.89	76,600	0.26	1.86%	156.529	0.26	#N/A N/A	2.79
VPB	Banks	7.48	28,850	0.35	3.55%	331.521	0.33	7.45	1.47
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	6.92	89,100	3.36	5.15%	203.528	2.84	20.75	5.06
TCB	Banks	6.79	35,750	-0.69	3.13%	133.545	-0.60	6.55	1.28
VHM	Real Estate Management & Development	6.66	66,000	0.00	2.01%	198.034	0.00	7.51	2.22
HPG	Metals & Mining	6.21	30,300	-4.72	4.47%	876.243	-3.88	4.07	1.37
MWG	Specialty Retail	6.12	143,500	2.50	4.57%	227.373	1.88	20.41	4.69
ACB	Banks	5.76	24,100	0.84	4.04%	49.105	0.60	7.82	1.69
MSN	Food Products	5.02	106,300	-2.48	5.48%	177.414	-1.61	15.10	5.48
VNM	Food Products	4.60	66,100	-0.45	3.21%	92.445	-0.26	15.06	4.29
MBB	Banks	4.41	25,500	-0.58	3.60%	222.168	-0.33	7.04	1.51
NVL	Real Estate Management & Development	4.35	76,600	0.79	1.32%	201.124	0.43	35.33	4.09
VCB	Banks	3.34	77,000	0.79	5.54%	81.038	0.33	15.86	3.11
STB	Banks	3.12	20,900	1.46	4.42%	259.09	0.56	9.98	1.11
HDB	Banks	2.89	24,900	1.43	4.98%	67.685	0.51	7.74	1.60
VJC	Airlines	2.81	124,800	-0.08	1.22%	77.471	-0.03	345.27	3.95
VRE	Real Estate Management & Development	2.05	29,150	0.52	7.37%	65.725	0.13	72.71	2.14
PNJ	Textiles, Apparel & Luxury Goods	1.99	116,000	3.29	4.04%	111.32	0.80	21.31	3.51
TPB	Banks	1.92	26,500	-4.16	5.77%	107.453	-1.05	8.01	1.53
CTG	Banks	1.52	25,250	0.00	4.25%	72.006	0.00	9.87	1.24
SSI	Capital Markets	1.41	24,350	-6.17	6.42%	450.534	-1.17	8.06	1.61
KDH	Real Estate Management & Development	1.36	39,000	-2.26	2.95%	48.112	-0.39	20.77	2.39
PDR	Capital Markets	1.12	49,900	-0.20	3.63%	99.409	-0.03	17.97	4.59
GAS	Gas Utilities	1.00	126,000	6.78	6.69%	165.353	0.80	24.66	4.42
SAB	Food Products	0.88	150,000	-1.96	1.87%	29.689	-0.22	25.13	4.49
POW	Independent Power and Renewable Electricity Produce	0.74	15,250	0.00	6.08%	322.433	0.00	17.76	1.22
BID	Banks	0.54	32,300	1.10	5.47%	37.971	0.07	14.25	1.89
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	0.46	43,100	2.62	4.41%	58.736	0.15	22.10	2.15
GVR	Real Estate Management & Development	0.33	24,750	1.85	6.84%	42.009	0.08	22.52	1.99
BVH	Beverages	0.32	51,400	2.59	3.84%	63.361	0.10	20.33	1.76

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	-Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45 GD khớp lệnh liên tục - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30 GD Thỏa thuận - 08h45 - 14h45
	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)

Hotline: **1900 9088**

KHỐI NGHIÊN CỨU | PHÒNG NGHIÊN CỨU KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Đinh Việt Long	Chuyên viên nghiên cứu	long.dinhviet@mbs.com.vn